

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-XPFC

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động kinh doanh hàng hóa
không rõ nguồn gốc đối với ông Huỳnh Ngọc Trình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 55/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ quy định xử phạt trong lĩnh vực phân bón;

Căn cứ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 65060024/BB-VPHC ngày 30/6/2022 của Đội Quản lý thị trường số 6;

Căn cứ kết quả xác minh và tài liệu có trong hồ sơ;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-GQXP ngày 04/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông Trần Văn Mi – Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tại Tờ trình số 20/TTr-CQLTT ngày 01/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Ông: Huỳnh Ngọc Trình.

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1960.

Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

Địa chỉ: ấp Cây Diệp, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Số CCCD: 049060000865 do Cục cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/4/2021.

Địa chỉ thường trú: xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi 1: Buôn bán hàng hóa có nhãn không ghi đủ nội dung bắt buộc phải thể hiện theo tính chất hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa, (không ghi mã số phân bón), giá trị hàng hóa vi phạm 24.000.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu đồng*).

- Hành vi 2: Buôn bán phân bón không có Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam, giá trị hàng hóa vi phạm 24.000.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu đồng*).

- Hành vi 3: Buôn bán hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng, trị giá hàng hóa vi phạm 24.000.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu đồng*).

3. Quy định tại:

- Quy định tại khoản 2 Điều 3; điểm a khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 49 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

- Quy định tại điểm h khoản 6 Điều 7 Nghị định số 55/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ.

- Quy định tại điểm đ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Phạt tiền **4.250.000** đồng (*Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) đối với hành vi buôn bán hàng hóa có nhãn không ghi đủ nội dung bắt buộc phải thể hiện theo tính chất hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa, (không ghi mã số phân bón), giá trị hàng hóa vi phạm 24.000.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 3; điểm a khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 49 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

- Phạt tiền **12.500.000 đồng** (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) đối với hành vi buôn bán phân bón không có Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam, giá trị hàng hóa vi phạm 24.000.000 đồng Quy định tại điểm h khoản 6 Điều 7 Nghị định số 55/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ.

- Hành vi 3: Phạt tiền **80.000.000 đồng** (*Tám mươi triệu đồng*) đối với hành vi buôn bán hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng, trị giá hàng hóa vi phạm 24.000.000 đồng theo quy định tại điểm đ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

*** Tổng số tiền phạt là 96.750.000 đồng** (*Chín mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

* Hành vi 1:

- Tịch thu tang vật vi phạm: Không áp dụng.

Lý do: Không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

- Tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đủ điều kiện phân bón từ 01 tháng đến 03 tháng: Không áp dụng.

Lý do: Không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 khoản 4 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

* Hành vi 3:

- Tịch thu tang vật là hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng (29 bao phân bón NPK cao cấp 20-10-20+TE): Không áp dụng.

Lý do: đã áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

- Tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón: Không áp dụng.

Lý do: không thuộc trường hợp vi phạm tại điểm e khoản 1 Điều 9 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

* Hành vi 1:

- Buộc thu hồi hàng hóa và buộc ghi nhãn hàng hóa đúng quy định trước khi tiếp tục lưu thông: Không áp dụng.

Lý do: đã áp dụng buộc tiêu hủy tang vật là hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng (tại hành vi 3) theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

- Buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định pháp luật: Không áp dụng.

Lý do: đã áp dụng buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được tại hành vi 3.

* Hành vi 2:

Buộc tiêu hủy, tái chế hoặc chuyển sang làm nguyên liệu phân bón không có Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam: Không áp dụng.

Lý do: đã áp dụng buộc tiêu hủy tang vật là hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng (tại hành vi 3) theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

* Hành vi 3:

- Buộc tiêu hủy tang vật là hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng (29 bao phân bón NPK cao cấp 20-10-20+TE) theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi buôn bán hàng giả về giá trị sử dụng, công dụng: **800.000 đồng** (*Tám trăm nghìn đồng*) theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 9 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Huỳnh Ngọc Trình chi trả theo quy định của pháp luật.

*** Tổng số tiền phải nộp vào ngân sách Nhà nước: 97.550.000 đồng** (*Chín mươi bảy triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Huỳnh Ngọc Trình là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Huỳnh Ngọc Trình phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Huỳnh Ngọc Trình không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Huỳnh Ngọc Trình bị xử phạt phải nộp tiền phạt tại Điều 1 Quyết định này vào tài khoản số 7111 (Chương 016 Mục 4250 Tiểu Mục 4281) vào

Kho bạc Nhà nước Bình Phước trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Hộ kinh doanh Huỳnh Ngọc Trình có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Bình Phước để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Phước để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT. (H78)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Huỳnh Ngọc Trình là ông Huỳnh Ngọc Trình bị xử phạt vào hồi.... giờ phút, ngày/...../2022.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)